

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 126/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 9 - 2024

V/v tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 242/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Ngô Thị B, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Võ Minh Trắng Em, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Ngô Thị B trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Võ Minh Trắng E chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 19/10/2022 tại Ủy ban nhân dân thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống thời gian gần đây vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có tiếng nói chung, không có sự tôn trọng và nhường nhịn nhau, thường xuyên cự cãi nhau, ông Trắng E hành hung đánh bà, do chung sống không có hạnh phúc nên vợ chồng đã sống ly thân. Hiện mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn nên bà yêu cầu giải quyết ly hôn với ông Trắng E.

Về con chung, tài sản chung: Bà và ông Trắng E không có con chung và không có tài sản chung nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Võ Minh Trắng E vắng mặt không có lý do, đối với nguyên đơn bà Ngô Thị B có đơn xin vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với ông Trắng E và bà B.

[2] Về hôn nhân: Bà Ngô Thị B và ông Võ Minh Trắng E chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 19/10/2022 tại Ủy ban nhân dân thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Quan hệ hôn nhân giữa bà B và ông Trắng E được xác lập hợp pháp, thể hiện là hai người tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống giữa bà B và ông Trắng E có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có sự tôn trọng và nhường nhịn nhau, thường xuyên cự cãi, ông Trắng E có hành vi đánh bà B, do chung sống không có hạnh phúc nên hai người đã sống ly thân là thực tế có diễn ra. Kể từ khi xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân đến nay hai bên không thể dàn xếp, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổ chức hòa giải để hai bên hàn gắn nhưng không có kết quả, ông Trắng E không tham gia hòa giải và không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà B. Hiện tại quan hệ hôn nhân giữa hai người đã lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên giải quyết cho hai người được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung, tài sản chung: Bà B xác định giữa bà và ông Trắng E không có con chung và không có tài sản chung, không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bà B chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 21/6/2024, bà B nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006536 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu án phí. Ông Trắng E không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Bà Ngô Thị B được ly hôn với ông Võ Minh Trắng E.

Về án phí: Bà Ngô Thị B chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Ngày 21/6/2024, bà Ngô Thị B nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006536 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Ngô Thị B và ông Võ Minh Trắng E vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện U Minh;
- CCTHADS huyện U Minh;
- UBND thị trấn U Minh,
huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHUM.

Bùi Văn Việt

